

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/HS-PT

Ngày: 09/3/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Như Phượng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Sinh.

Ông Võ Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Vân –Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Đinh Ê B Mỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 03/2020/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Kpuih T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2019/HS-ST ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai.

Bị cáo có kháng cáo:

Kpuih T, sinh ngày 12 tháng 12 năm 2000 tại huyện P, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Làng P, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Jarai; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Siu H và bà Kpuih G; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Thiều Hữu M – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai.

Địa chỉ: 46 đường Lê Thánh T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Người phiên dịch: Ông Rmah H.

Địa chỉ: Tổ 5, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 28/01/2019, Kpuih B điều khiển xe mô tô BKS 81K7 – 2080, chở vợ là chị Rơ Lan S đi từ nhà ở làng L, xã I, huyện P đến nhà mả tại làng P, xã I, huyện P để cúng nhà mả. Tại đây, anh Kpuih B có tham gia uống rượu cùng với mọi người, uống đến khoảng hơn 18 giờ cùng ngày thì anh B điều khiển xe mô tô một mình đi về. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, anh B đi đến khu vực trước nhà anh Lê Thanh Tuấn ở làng P, xã I, huyện P, B đi chậm với tốc độ khoảng 20km/h thì bị ngã, xe nằm sát mép đường bên phải, đầu xe mô tô quay về hướng thị trấn P còn B nằm ngã nghiêng trên mặt đường, đầu hướng về bên trái đường theo hướng đi của B.

Lúc này có anh Lê Thanh T cùng vợ là Hà Thị H đang ngồi ở trước hiên nhà cùng với Siu H và Rơ Lan D uống bia và nói chuyện có nhìn thấy B bị ngã nhẹ xuống đường, thấy anh B nhấc đầu lên, nhấc đầu xuống, chân tay cử động muốn đứng dậy nhưng đứng không được. Nghĩ là người say rượu ngã nhẹ sẽ tự đứng lên được nên mọi người vẫn tiếp tục ngồi uống bia. Khoảng 1 phút sau thấy anh B không đứng dậy được và có nghe thấy tiếng xe mô tô từ hướng xã Ia đi về hướng thị trấn P, sợ xe tông vào người anh B nên anh T có nói Siu H và D ra đỡ anh B dậy. Siu H và D đi trước, anh Tuấn đi ra theo sau, chị H vào nhà cầm theo một cái đèn pin đi ra sau. Khi ra gần tới nơi, mọi người vẫn thấy anh B đang cử động chân tay và nhấc đầu lên, xuống muốn đứng dậy, Siu H đi đến cách anh B khoảng 3m chưa kịp đỡ anh B dậy thì Kpuih T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Winner BKS: 81B2 – 332.82, loại 149cm³ chạy với tốc độ nhanh khoảng 60 – 70km/h từ hướng xã Ia đi hướng thị trấn P đến, xe có bật đèn chiếu sáng, do không chú ý quan sát phía trước nên khi T phát hiện thấy anh B nằm trên đường thì xe T cách vị trí của anh B ngã khoảng 3 – 4m. Lúc này T không kịp xử lý nên đã tông vào vai và đầu anh B làm đầu anh B quay theo về hướng thị trấn P, làm xe mô tô loạng choạng một đoạn rồi ngã xuống đường, T bị văng vào lề đường bên phải và bị thương nhẹ còn xe mô tô thì trượt về phía trước. Hậu quả anh B bị chết tại chỗ.

Tại Bản kết luận giám định về pháp y tử thi số 209/GĐPY ngày 26/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận nguyên nhân tử vong của anh B: Chấn thương sọ não + Đa chấn thương.

Quá trình điều tra Kpuih T khai bị cáo chưa có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định.

2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HS - ST ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Kpuih T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Kpuih T 24 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

3. Kháng cáo của bị cáo

Ngày 18/11/2019, bị cáo Kpuih T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

4. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Kpuih T giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo và bổ sung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo Kpuih T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, mức hình phạt đối với bị cáo Kpuih T là nghiêm khắc, trong vụ án người bị hại là anh Kpuih B có một phần lỗi là sử dụng rượu, bia bị say ngã nằm giữa đường nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kpuih T, giảm nhẹ một phần hình phạt và cho bị cáo Kpuih T được hưởng án treo.

- Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kpuih T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Kpuih T thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở xác định:

Tối ngày 28/01/2019, Kpuih T (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Winner BKS 81B2 – 332.82 đi từ hướng xã Ia đi hướng thị trấn P, do điều khiển xe chạy tốc độ nhanh, không chú ý quan sát phía trước nên đã tông vào anh Kpuih B đang bị ngã nằm trên đường, hậu quả anh B bị chết tại chỗ. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung “Không có giấy phép lái xe theo quy định”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, bị cáo Kpuih T bị truy tố và xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Kpuih T:

[2.1] Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi tham gia giao thông bị cáo không tuân thủ đúng quy định của Luật giao thông đường bộ, điều khiển xe mô tô trong điều kiện không có giấy phép lái xe theo quy định, không làm chủ tốc độ dẫn đến gây tai nạn làm chết 01 người. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 58 của Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ.

Việc Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong trường hợp này là cần thiết, vừa có tác dụng giáo dục cải tạo đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

[2.2] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Bị cáo phạm vào khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự, quy định người phạm tội có thể bị phạt tù 03 năm đến 10 năm tù. Khi quyết định hình phạt, Tòa án sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt; bị cáo có ông nội và bà ngoại là người có công với cách mạng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, từ đó xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là phù hợp.

Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 24 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, khi xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, mặc dù có áp dụng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm có thiếu sót trong phần nhận định không nêu tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả”; chưa xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác cho bị cáo như gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ngoài ra, bị hại cũng có lỗi là điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu, bia và ngã nằm giữa đường gây cản trở giao thông. Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Do kháng cáo được chấp nhận một phần, nên người kháng cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HS - ST ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai về phần hình phạt.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Kpuih T 18 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy B thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Kpuih T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND huyện P;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, THS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Như Phượng